

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHA DA THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dA sự thụ lý số: 135/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dA sự:

1. Ông Quách Hồng A, HKTT: ấp T, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.
2. Bà Vương Thị Mỹ H, HKTT: đường H, khóm A, phường Q, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu ngày 13/12/2004. Sau khi kết hôn, ông bà sống chung sống tại Khu tập thể Công ty Chế biến thủy sản S tại đường L, khóm D, phường K, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cho đến nay. Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2007 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, tính cách không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã. Mặc dù ông bà vẫn sống chung nhà nhưng không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau nữa. Từ khi xảy ra mâu thuẫn cho đến nay, ông bà không có gửi đơn yêu cầu địa phương hòa giải về tình trạng hôn nhân của ông bà. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa ông A và bà H đã đến mức trầm trọng, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H.

[2]. Về con chung: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H trình bày, ông bà có 01 người con chung tên Quách Như M (giới tính: nữ), sinh ngày 26/4/2006; Sau khi ly hôn, ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H thống nhất giao con chung tên Quách Như M cho bà Vương Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Như M đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H thống nhất, hàng tháng ông Quách Hồng A đóng góp cho bà H số tiền 2.000.000 đồng để cấp dưỡng nuôi cháu Như M cho đến khi cháu Như M đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2019.

Ông Quách Hồng A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Quách Như M mà không ai được cản trở.

Xét thấy, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con của ông bà phù hợp với pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các bên và phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về nợ chung: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H trình bày, ông bà có 01 người con chung tên Quách Như M (giới tính: nữ), sinh ngày 26/4/2006; Sau khi ly hôn, ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H thống nhất giao con chung tên Quách Như M cho bà Vương Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Như M đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H thống nhất, hàng tháng ông Quách Hồng A đóng góp cho bà H số tiền 2.000.000 đồng để cấp dưỡng nuôi cháu Như M cho đến khi cháu Như M đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2019.

Ông Quách Hồng A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Quách Như M mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí dA sự sơ thẩm: ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Quách Hồng A và bà Vương Thị Mỹ H đã nộp theo biên lai thu số 0004767 và 0004768 cùng ngày 30/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu: Hồ sơ việc dA sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Uyên